CUỘC CHIẾN TRANH BẢO VỆ BIÊN GIỚI, LÃNH THỔ NĂM 1979 VÀ VẤN ĐỀ CHỦ QUYỀN BIỂN ĐẢO HIỆN NAY- NHỮNG NỘI DUNG CẦN ĐƯỢC ĐƯA VÀO CÁC CẤP HỌC

ĐỖ THANH BÌNH*
NGUYỄN THỊ HẠNH**

Cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới, lãnh thổ tháng 2 năm 1979 của nhân dân ta (mà nhiều sách báo thường gọi *là Cuộc chiến tranh biên giới năm 1979*) và vấn đề tranh chấp chủ quyền biển đảo ở Biển Đông hiện nay đang là những vấn đề bức xúc trong các tầng lớp nhân dân và các phương tiện thông tin đại chúng. Nhiều câu hỏi được đặt ra. Chẳng hạn như: Có đưa những vấn đề ấy vào giảng dạy trong các cấp học không? Có đưa vào sách giáo khoa (SGK), giáo trình (GT) hay các tài liệu khác có tính phổ biến cho các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là giới trẻ không? Nếu đưa những vấn đề trên vào giảng dạy, vào sách giáo khoa, giáo trình,... thì nên ở mức độ nào? Việc đưa những nội dung này vào SGK, GT và tuyên truyền cho nhân dân trong nước và quốc tế có ảnh hưởng gì đến quan hệ trong khu vực? Có hỗ trợ gì cho cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền ở Biển Đông của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta hiện nay không?... Có thể nói: một loạt những vấn đề cốt yếu đang được đặt ra với chúng ta, nhưng cũng rất nhạy cảm trong quan hệ khu vực. Trả lời những câu hỏi này là trách nhiệm của nhà nước nói chung, của các nhà khoa học, sử học và các nhà giáo dục nói riêng.

1. Về cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới, lãnh thổ của Tổ quốc tháng 2 năm 1979 cũng đã được các học giả đưa vào giáo trình từ những năm 90 của thế kỉ XX (trong nhiều trường hợp còn sớm hơn), đưa vào sách giáo khoa *Lịch sử 9* và *Lịch sử 12* từ thập niên đầu thế kỉ XXI. Tuy nhiên, lượng kiến thức về nội dung này trong sách giáo trình lịch sử đại cương với tên gọi là *Đại cương lịch sử Việt Nam* (1) mới chỉ hơn nửa trang sách được viết chung với nội dung cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam (2) với tiêu mục *Đấu tranh bảo vệ Tổ quốc 1975-1979*. Lượng kiến thức trong SGK *Lịch sử 9* (3) về nội dung này hơn 11 dòng, SGK *Lịch sử 12* (4) - hệ đại trà gần 9 dòng, hệ nâng cao hơn 12 dòng, tất cả đều chung

*GS. TS; ** TS. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

một tít nhỏ *Đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc*. Trong bối cảnh những năm đầu tiên của thập niên đầu thế kỉ XXI, việc đưa vào những nội dung này với lượng kiến thức khiêm tốn như thế cũng là một cố gắng của các tác giả.

Đến nay, cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới, lãnh thổ phía Bắc đã lùi vào quá khứ 34 năm, nếu đến năm 2015 chúng ta triển khai viết SGK mới, khi sách ra mắt bạn đọc, đưa vào sử dụng thì lúc đó cuộc chiến này đã lùi vào quá khứ gần 40 năm. Độ dài của thời gian ấy quá đủ độ chín, độ ổn định cho một sự kiện lịch sử thì chúng ta cần phải đưa nội dung này vào giáo trình , giáo khoa một cách đầy đủ, chi tiết, toàn diện hơn. Có như thế, người học mới hình dung một cách đầy đủ, chân thật về diện mạo cuộc chiến đã xảy ra. Không có lí do gì không cung cấp một cách trọn vẹn một sự kiện lịch sử về cuộc chiến bảo vệ lãnh thổ đã diễn ra năm 1979 cho thế hệ trẻ. Người Trung Quốc đã viết về cuộc chiến này theo quan điểm của họ với cái lỗi về phía Việt Nam mà họ gọi là "Dạy cho Việt Nam một bài học", "Cuộc chiến tranh đánh trả trước Việt Nam" hay "Cuộc đánh trả tự vệ Việt Nam". Cách đặt vấn đề sai trái này của người Trung Quốc đã được đăng tải trong những tập sách dày, được phát thanh, truyền hình, báo chí của Trung Quốc liên tục đưa tin để đánh lạc hướng dư luận trong nước và quốc tế. Theo Thiếu tướng Lê Văn Cương, với các hình thức và phương tiện đó, Trung Quốc tung ra từ 600 đến 800 tin, bài về cuộc chiến tranh này với cái tít gần có nội dung giống nhau về cái mà họ gọi là *"Cuộc chiến tranh đánh trả trước Việt Nam"* (5). Với cách tuyên truyền đó, có thông tin cho rằng, hiện nay có tới 90% người dân Trung Quốc vẫn nghĩ rằng năm 1979, Quân đội Nhân dân Việt Nam vượt biên giới sang tấn công Trung Quốc, bắt buộc Trung Quốc phải tự vệ đánh trả. Vậy, tại sao ta lại không đưa cụ thể, chi tiết vào SGK, GT và các tài liệu khác những gì đã diễn ra trong tháng 2, tháng 3 năm 1979 khi quân Trung Quốc tràn sang qua biên giới Trung - Việt tấn công 6 tỉnh biên giới phía Bắc của Việt Nam để mọi người dân, kể cả những người chân chính Trung Quốc, hiểu rõ, hiểu đúng về bản chất cuộc chiến tranh đó (cả về hai phía), cũng giống như chúng ta đã đưa cuộc đấu tranh chống phong kiến phương Bắc xâm lược hàng nghìn năm trước đây vào SGK, GT và nhiều tài liệu khác. Đây là việc làm bình thường, tất yếu và có trách nhiệm của các nhà khoa học, nhà sử học, nhà giáo dục của bất cứ quốc gia nào.

Đối với Trung Quốc, không chỉ cuộc chiến tranh biên giới năm 1979 họ tuyên truyền cho dân chúng ngược lại sự thật, mà ngay trong việc tranh chấp biển, đảo hiện nay với Việt Nam và một số nước ASEAN, những chuyện không thật về *đường lưỡi bò ở Biển Đông* (họ tự vẽ ra) mà họ vẫn đưa vào các đồ chơi cho trẻ em, vào sách vở, vào bản đồ giáo khoa, quả địa cầu giáo khoa (6) để cho học sinh học, cho người dân Trung Quốc biết và tuyên truyền ra thế giới, từ đó gieo vào đầu dân chúng những *vấn đề không có... để trở thành có*, để rồi ai cũng tin rằng Biển Đông là ao nhà của họ. Huống hồ cuộc chiến tranh bảo vệ chủ quyền biên giới, lãnh thổ năm 1979 của Việt Nam là sự thật 100% mà chúng ta lại không đưa vào SGK, GT... cho người dân Việt Nam được tỏ tường. Cũng theo Thiếu tướng Lê Văn Cương, ở Việt Nam có tới 1,4 triệu sinh viên hầu như không biết về cuộc chiến tranh này (7) huống hồ người dân nói chung. Nếu để tình trạng này kéo dài trách nhiệm một phần thuộc về chúng ta - những người làm sử và sẽ không tránh được sự phê phán của hậu thế.

Có ý kiến cho rằng, đây là vấn đề nhạy cảm, ảnh hưởng tới quan hệ hai nước Việt-Trung. Phải nghĩ thế này, đây là chuyện bình thường, cuộc chiến tranh biên giới năm 1979 đến nay đã 34 năm, nó đã trở thành một sự kiện lịch sử, không nên lẫn lộn giữa lịch sử và hiện tại cũng như tương lai. Khép lại quá khứ, làm tốt hiện tại, hướng tới tương lai - đó là phương châm của Đảng và Nhà nước ta. Tuy nhiên, việc khép lại quá khứ, không có nghĩa là quên đi lịch sử của dân tộc, hai lĩnh vực đó không được lẫn lộn. Quốc gia nào cũng có lịch sử của mình, lịch sử là dòng chảy liên tục của một dân tộc. Trong cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc năm 1979, hàng vạn người dân và chiến sĩ của chúng ta vừa được hưởng hòa bình chưa đầy 4 năm, đã phải bỏ mình để bảo vệ biên giới, bảo vệ từng tấc đất của Tổ quốc, quên họ đi là có tội với dân tộc, với thân nhân của họ, do vậy phải có những dòng vinh danh về họ.

Hơn nữa, cuộc tấn công xâm lược Việt Nam năm 1979 không phải là ý muốn của người dân Trung Quốc, "*người dân Trung Quốc hoàn toàn không muốn thế*" (8) mà là ý muốn của một nhóm người có thế lực. Nhiều người dân Trung Quốc đã, đang và sẽ hiểu điều này. Sự mất mát do cuộc chiến tranh mà họ không muốn ấy đã để lại trong họ một sự nặng nề cả về vật chất, con người và tâm lý (9) và họ đang cố quên đi.

Nhắc đến cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới, lãnh thổ năm 1979 của chúng ta, cũng tức là nhắc nhở các thế hệ trẻ Việt Nam rằng, nhân dân ta vừa kết thúc hai cuộc kháng chiến dài ngày chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ để giải phóng dân tộc, giữ trọn vẹn mảnh đất của Tổ quốc, để có một nền hòa bình bền vững, người dân Việt Nam không bao giờ được phép tự thỏa mãn với chiến thắng, lơi lỏng nhiệm vụ bảo vệ biên giới, lãnh thổ, mà phải luôn luôn cảnh giác với mọi thế lực từ bên ngoài, dù họ từ đâu đến.

Tầm quan trọng của việc đưa sự kiện cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc năm 1979 vào giáo dục cho thế hệ trẻ đã rõ ràng, nhưng đưa sự kiện này vào các cấp học như thế nào? Đây là trách nhiệm của các nhà sử học và các nhà giáo dục. Nên chăng, tùy theo lứa tuổi và khả năng nhận thức của mỗi đối tượng mà có mức độ kiến thức và yêu cầu khác nhau để đưa sự kiện này vào cho phù hợp.

Chẳng hạn, ở lớp 9 (nếu chương trình vẫn cấu tạo theo hướng như hiện nay) thì đưa ngắn gọn về sự kiện đó, có thể viết sâu hơn một chút trên nền tảng nội dung này trong SGK hiện hành. Nhưng ở lớp 12 và sinh viên thì phải viết sâu hơn, cao hơn, làm rõ được bản chất sự kiện. Ở lớp 12, phải nêu rõ được nguyên nhân Trung Quốc tấn công xâm lược Việt Nam, bản chất cuộc chiến tranh này về phía Trung Quốc, bản chất cuộc chiến đấu của chúng ta, những nét lớn về diễn biến, hệ quả từ cuộc chiến về hai phía (Sự tàn phá của quân Trung Quốc đối với Việt Nam về người, về kinh tế, xã hội; sự tổn thất về phía Trung Quốc; hệ quả lâu dài trong quan hệ giữa hai nước; ý nghĩa cuộc chiến tranh bảo vệ lãnh thổ của nhân dân Việt Nam...) và ít nhất phải để một mục lớn trong nội dung này trong SGK. Đối với GT cho sinh viên đại học và cao đẳng, phải trình bày toàn diện hơn, cao hơn. Ngoài những nội dung được trình bày như SGK 12 và được viết sâu hơn, cần trình bày thêm bối cảnh cuộc chiến, mục đích cuộc chiến về phía Trung Quốc (Chẳng hạn như một trong những mục đích mà phía Trung Quốc phát động cuộc chiến đánh Việt Nam như người Trung Quốc viết là *"vây Ngụy cứu Triệu"*, tức là ở đây nhằm

kéo quân đội Việt Nam ở Campuchia đang đánh đồng minh Khơmer Đỏ của họ...), tương quan lực lượng tham chiến, chiến dịch dân vận của Trung Quốc, sự triển khai cuộc chiến tranh nhân dân của Việt Nam, phản ứng của quốc tế đối với cuộc chiến...

2. Từ cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc năm 1979 đối với vấn đề giáo dục lịch sử cho thế hệ trẻ nói riêng và tuyên truyền lịch sử cho người dân Việt Nam nói chung, suy ngẫm đến vấn đề giáo dục lịch sử và địa lí biển đảo cho mọi người dân hiện nay được xem là vấn đề hết sức quan trọng.

Nếu như cuộc chiến biên giới năm 1979 là một sự kiện nhắc nhở người dân Việt Nam rằng, hàng vạn những chiến sĩ và người dân Việt Nam đã hi sinh ở biên giới để bảo vệ chủ quyền lãnh thổ trên đất liền, thì cuộc đấu tranh bằng mọi phương diện để giữ vững chủ quyền và quyền chủ quyền trên Biển Đông và các đảo của ta trên Biển Đông hiện nay là nối tiếp sự nghiệp của những người đã hi sinh vì sự toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc trước đây.

Trách nhiệm trong cuộc đấu tranh này thuộc về Đảng, Nhà nước và toàn dân. Đảng và Nhà nước ta đã và đang đưa ra nhiều biện pháp cụ thể để đấu tranh giữ vững chủ quyền và quyền chủ quyền, biển, đảo của của mình. Đó là tạo ra và dựa vào sức mạnh Việt Nam, sức mạnh đó bao gồm sức mạnh của cả nước và toàn dân, sức mạnh nội lực và ngoại lực, kể cả người Việt Nam ở nước ngoài và sự ủng hộ của quốc tế; thông qua con đường chính trị và ngoại giao; đấu tranh về pháp lí, đặc biệt là dựa vào *Công ước của Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982*, Tuyên bố về ứng xử Biển Đông (DOC) và đang nỗ lực cùng các nước ASEAN và Trung Quốc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử Biển Đông (COC); coi trọng và khuyến khích những công trình khoa học của các nhà khoa học Việt Nam và quốc tế để khẳng định cơ sở lịch sử và pháp lí về chủ quyền của Việt Nam đối với Hoàng Sa và Trường Sa...

Ở góc độ giáo dục, trách nhiệm của các nhà giáo dục là rất lớn, cần góp sức với Đảng và Nhà nước trong cuộc đấu tranh này. Trước hết, nhiệm vụ của các nhà giáo dục là đưa vấn đề biển đảo trở thành một nội dung trong SGK, GT, hình thành những chuyên đề về nội dung biển đảo trong giáo dục, trong đào tạo thế hệ trẻ, viết những bài báo về lịch sử chủ quyền lãnh thổ quốc gia trên biển, tập hợp những bản đồ lịch sử (do người Việt và người nước ngoài xưa kia vẽ về chủ quyền của Việt Nam trên các đảo ở Biển Đông, ví dụ như bản đồ của Công ty Đông Ấn (Pháp), bản đồ An Nam từ thế kỉ XV trong *Toàn tập Thiên Nam tứ chí lộ đồ thư (1630- 1653)* do Đỗ Bá, tự Công Đạo soạn...) in thành các atlat... Tất cả các tài liệu này phải được phổ biến rộng rãi cho nhân dân trong và ngoài nước, không chỉ cho người Việt Nam mà cả với bạn bè quốc tế và cho chính nhân dân Trung Quốc. Với cách làm đó sẽ góp phần tạo nên sức mạnh tinh thần và vật chất của dân tộc, tranh thủ được sự đồng tình của quốc tế.

Đối với học sinh, sinh viên tùy theo lứa tuổi và khả năng nhận thức của mỗi đối tượng mà đưa nội dung giáo dục biển đảo vào chương trình cho phù hợp. Có thể đưa những chuyên đề riêng về biển đảo, về quan hệ quốc tế ở Biển Đông (Khoa Lịch sử - Đại học Sư phạm Hà Nội đã đưa vào chương trình đào tạo của mình), vấn đề lịch sử thực thi chủ quyền biển đảo sẽ được đưa vào SGK, GT theo từng giai đoạn lịch sử (Lịch sử Cổ - Trung, Lịch sử Cận - Hiện đại cả Việt Nam và thế giới).

Nội dung giáo dục biển đảo rất phong phú với nhiều khía cạnh khác nhau. Chẳng hạn như: Tầm quan trọng của Biển Đông (vị trí, địa - chính trị, địa - kinh tế,...); Lập trường của Trung Quốc; Lập trường của các bên liên quan; Tình hình đã và đang diễn ra trên Biển Đông, Những chứng cứ pháp lí lịch sử khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với Hoàng Sa và Trường Sa; Dư luận thế giới và trong nước phản đối Trung Quốc khi họ tuyên bố chủ quyền với đường lưỡi bò và chủ trương chiếm 80% diện tích Biển Đông,...

Làm được như vậy, chúng ta đã góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân đấu tranh bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền lãnh thổ, lãnh hải của Việt Nam hiện nay.

CHÚ THÍCH

(1). Lê Mậu Hãn (Chủ biên): *Đại cương Lịch sử Việt Nam*, Tập III, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 1997.

(2). Nội dung cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam được viết 2,5 trang.

(3). Phan Ngọc Liên (Tổng chủ biên), Đinh Xuân Lâm (Chủ biên): *Lịch sử 9*, Tái bản lần thứ bảy, Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2012.

(4). Phan Ngọc Liên (Tổng chủ biên), Vũ Dương Ninh, Trần Bá Đệ (Chủ biên): *Lịch sử 12*, Tái bản lần thứ tư, Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2012.

(5), (7). Theo Thiếu tướng Lê Văn Cương trên *Thanh Niên online*, 17-2-2013, báo điện tử *VTC News*.

(6). Xem bài của TS Nguyễn Thu Thủy: *"Về cái gọi là bản đồ" Đường chữ U"* trong *SGK Lịch sử và xã hội (THCS) của Trung Quốc*. Kỷ yếu Hội thảo: *Vấn đề Biển Đông trong nghiên cứu và giảng dạy lịch sử*. Khoa Lịch sử, Trung tâm Nghiên cứu châu Á - ĐHSP Hà Nội, tháng 3 năm 2013.

(8). Bài phát biểu của đồng chí Lê Duẩn - Nguồn tài liệu Thư viện Quân đội Nhân dân Việt Nam, Hà Nội.

(9). Nguồn tin từ phía Việt Nam: Quân Trung Quốc bị tiêu diệt hơn 3 vạn. Hai bài viết của một người Trung Quốc giấu tên nhưng được đăng tải trên mạng chính thức của Trung Quốc, nói về số thương vong của Trung Quốc trong cuộc chiến tranh năm 1979. Theo họ, báo *Quân giải phóng* Trung Quốc nêu là 4.000 người, con số này bị bóp nhỏ. Nhà văn Lý Tồn Bảo (Tác giả cuốn *Vòng hoa dưới chân núi* là cuốn tiểu thuyết đầu tiên về cuộc chiến tranh này, đã được dịch giả Dương Danh Dy chuyển ngữ sang tiếng Việt. Nhà văn này được Diệp Kiếm Anh cho tiếp xúc với nhiều tài liệu mật và ông đã đưa ra con số thương vong của Trung Quốc là 27.000 người, trong đó sĩ quan và binh lính là hơn 6.000 người số bị thương là 21.000 người. Có đại đội chết tới 90%, có đại đội bị bắt làm tù binh, có đại đội về nước chỉ còn mươi người, có tiểu đội chỉ còn 1-2 người, xe tăng, thiết giáp bị bắt sống, bị phá hỏng khá nhiều. Một nguồn tin khác lấy từ bản *"Tổng kết công tác đánh trả tự vệ Việt Nam"* do Cục hậu cần quân khu Côn Minh biên soạn cho biết: Từ ngày 17-2 đến 16-3 quân Trung Quốc chết 6.954 người, bị thương hơn 14.800 người, chỉ trong hai ngày 17 và 18 đã thương vong 4.000 người khiến bộ phận hậu cần trở tay không kịp.

Trên đây là số thương vong do phía Trung Quốc nói, chưa kể số thương vong trong các trận đánh từ sau đó đến khi hai nước bình thường hóa.